

Số: 229 /BC-UBND

Tuy Phước, ngày 10 tháng 12 năm 2015

BÁO CÁO

Về việc rà soát hệ số điều chỉnh giá đất và điều tra, khảo sát bổ sung giá đất năm 2016 trên địa bàn huyện Tuy Phước

Thực hiện Quyết định số 34/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành Bảng giá các loại đất năm 2015 (định kỳ 5 năm) trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 06/7/2015 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2015 để tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trên địa bàn tỉnh Bình Định và trên cơ sở Văn bản số 3730/STC-GCS ngày 23/11/2015 của Sở Tài chính về việc xây dựng hệ số điều chỉnh giá đất năm 2016 trên địa bàn tỉnh Bình Định. Qua kiểm tra, rà soát và theo đề xuất của Tổ công tác huyện tại Báo cáo số 412 /BC-TCT ngày 10 /12 /2015; UBND huyện Tuy Phước cơ bản thống nhất đề nghị giữ nguyên giá các loại đất và hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn huyện được UBND tỉnh ban hành theo Quyết định số 34/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 và Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 06/7/2015. Tuy nhiên, hiện nay trên địa bàn huyện có quy hoạch, đầu tư xây dựng một số tuyến đường mới nên UBND huyện Tuy Phước kiến nghị UBND tỉnh điều chỉnh và bổ sung giá đất năm 2016 một số tuyến đường trên địa bàn huyện như sau:

1. Đường Đào Tấn (ĐT 640):

Căn cứ Quyết định số 34/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành Bảng giá các loại đất năm 2015 (định kỳ 5 năm) trên địa bàn tỉnh Bình Định, đường Đào Tấn chia thành 4 đoạn có giá đất ở như sau:

- Từ ngã ba Ông Đô (giáp Quốc lộ 1A) đến Cầu Ván: 1.800.000 đồng/m².
- Từ Cầu Ván đến giáp Cống bi bà Đụn: 1.300.000 đồng/m².
- Từ Cống bi bà Đụn đến giáp hết Trường mầm non: 2.400.000 đồng/m².
- Từ Trường mầm non đến giáp ngã tư thị trấn Tuy Phước: 3.300.000 đồng/m².

Hiện nay thực hiện dự án nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐT 640 đoạn từ cầu Ông Đô đến hết ranh giới thị trấn Tuy Phước và căn cứ giá đất hai đầu giáp ranh với đoạn đường từ Cầu Ván đến giáp Cống bi bà Đụn, giá đất ở để giao đất tái định cư do bồi thường giải phóng mặt bằng dự án mở rộng Quốc lộ 1A các lô đất mặt tiền giáp đường ĐT 640 là 2.500.000 đồng/m². Do vậy, để phù hợp với tình hình thực tế và giá đất tuyến đường Đào Tấn, UBND huyện Tuy Phước kiến nghị nâng giá đất đoạn đường từ Cầu Ván đến giáp Cống bi bà Đụn hiện tại 1.300.000 đồng/m² lên 1.800.000 đồng/m².

2. Khu quy hoạch đường vành đai đông bắc thị trấn Tuy Phước:

- Đường ĐS1 (mặt đường rộng 7 m, ta luy mỗi bên rộng 3,5 m): 2.100.000 đồng/m².
- Đường ĐS2 (mặt đường rộng 9 m, ta luy mỗi bên rộng 4,5 m):
 - + Đoạn từ đường Nguyễn Nhạc đến giáp đường ĐT 640: 2.100.000 đồng/m².
 - + Đoạn từ đường ĐT 640 đến giáp nút giao giữa tim đường ĐS2 và đường ĐSN5: 2.100.000 đồng/m².
 - + Đoạn từ nút giao giữa tim đường ĐS2 và đường ĐSN5 đến giáp đường Lê Công Miến: 1.800.000 đồng/m².
- Đường ĐSN1 (đầu nối với đường Trần Quang Diệu, mặt đường rộng 9 m, ta luy mỗi bên rộng 4,5 m): 2.700.000 đồng/m².
- Đường ĐSN2 (đầu nối với đường Bùi Thị Xuân, mặt đường rộng 9 m, ta luy mỗi bên rộng 4,5 m): 2.500.000 đồng/m².
- Đường ĐS3 (mặt đường rộng 7 m, ta luy mỗi bên rộng 3,5 m): 2.100.000 đồng/m².
- Đường ĐSN3 (đầu nối với đường Đô Đốc Lộc, mặt đường rộng 5 m, ta luy mỗi bên rộng 2,5 m): 2.100.000 đồng/m².
- Đường ĐS4 (mặt đường rộng 6 m, ta luy mỗi bên rộng 3 m): 1.500.000 đồng/m².
- Đường ĐS5 (mặt đường rộng 6 m, ta luy mỗi bên rộng 3 m): 1.500.000 đồng/m².

3. Khu quy hoạch tái định cư phục vụ dự án nâng cấp, mở rộng đường Quốc lộ 1A tại thôn Công Chánh, thị trấn Tuy Phước (trước đại lý bán lẻ xăng, dầu Tấn Thành):

- Đường D1 (mặt đường rộng 5 m, ta luy đường mỗi bên 2,5 m): 1.200.000 đồng/m².
- Đường D2 (mặt đường rộng 6 m, ta luy đường mỗi bên 3 m): 1.200.000 đồng/m².
- Đường D3 (mặt đường rộng 4 m, ta luy đường mỗi bên 2,5 m): 1.100.000 đồng/m².

4. Khu quy hoạch tái định cư phục vụ dự án nâng cấp, mở rộng đường Quốc lộ 1A tại thôn Mỹ Điền, thị trấn Tuy Phước:

- Đường phía bắc khu quy hoạch, từ đường Quốc lộ 1A đến giáp mương thủy lợi (mặt đường rộng 12 m, ta luy đường mỗi bên 4 m): 1.900.000 đồng/m².
- Đường phía nam khu quy hoạch, từ đường Quốc lộ 1A đến giáp mương thủy lợi (mặt đường rộng 6 m, ta luy đường mỗi bên 3 m): 1.900.000 đồng/m².
- Đường nằm giữa khu dân cư A và B thuộc khu quy hoạch (mặt đường rộng 6 m, ta luy mỗi bên 3 m): 1.700.000 đồng/m².
- Đường phía đông khu dân cư B thuộc khu quy hoạch, chạy dọc theo kênh mương thủy lợi (mặt đường rộng 6 m, ta luy mỗi bên rộng 3 m): 1.500.000 đồng/m².

5. Khu quy hoạch tái định cư phục vụ dự án nâng cấp, mở rộng đường Quốc lộ 1A tại thôn Đại Tín, xã Phước Lộc:

Đường ĐS2 (nằm giữa khu dân cư A và B, mặt đường rộng 6 m, ta luy mỗi bên rộng 3 m): 1.900.000 đồng/m².

6. Hai khu quy hoạch tái định cư phục vụ dự án nâng cấp, mở rộng đường Quốc lộ 1A tại thôn Quảng Nghiệp, xã Phước Hưng:

- Điểm Tái định cư (nút giao đường Quốc lộ 1A và ĐT 636B): 3.000.000 đồng/m².

- Khu tái định cư trên cầu Quảng Nghiệp:

+ Từ đường ĐT 636B vào khu tái định cư (nằm giữa khu quy hoạch dân cư A và B): 850.000 đồng/m².

+ Đường nằm trong khu tái định cư song song với đường ĐT 636B: 750.000 đồng/m².

Từ kết quả kiểm tra, rà soát nêu trên, UBND huyện Tuy Phước kính đề nghị UBND tỉnh quyết định điều chỉnh, bổ sung giá đất đối với các tuyến đường nêu trên để có cơ sở thực hiện trong năm 2016.

UBND huyện Tuy Phước kính báo và kiến nghị UBND tỉnh xem xét quyết định./.

Nơi nhận: ✓

- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính tỉnh;
- Sở TN&MT tỉnh;
- Phòng: TN&MT huyện;
- Phòng TC-KH huyện;
- Phòng KT-HĐ huyện;
- Lưu: VT. ✓

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Thuận